



Mai Hoa Công Chúa

(Cuối thế kỷ 16 – đầu thế kỷ 17)

(Hạt giống truyền giáo trên quê hương Việt Nam cách đây hơn 400 năm)

Lê Thiên

Cuối năm 2010, Hội Đồng Giám mục Việt Nam kết thúc Năm Thánh đánh dấu “350 năm thiết lập hai giáo phận tông tòa Đàng Ngoài và Đàng Trong (1659-2009)”. Do đó, trên Đặc san Xuân Canh Dần 2010 của CĐCGVN Metuchen, chúng tôi có bài giới thiệu **Công Chúa Mai Hoa** như là một trong những Hạt giống truyền giáo đầu tiên trên quê hương Việt Nam cách đây hơn 400 năm, nghĩa là hơn 50 năm trước khi thiết lập hai giáo phận tông tòa Đàng Ngoài và Đàng Trong (1659).

Thể theo yêu cầu của một số bà con trong Cộng đoàn, chúng tôi cố gắng biên soạn vở hoạt cảnh Mai Hoa Công Chúa để đáp ứng chủ đề “**Việt Nam mến yêu**” cho năm Tân Mão này.

Để giúp khán giả nắm vững diễn tiến vở hoạt cảnh, chúng tôi mạn phép viết lại câu truyện về **Công Chúa Mai Hoa** dưới đây.

Bài viết của chúng tôi dựa trên nhiều nguồn tài liệu đáng kể trong đó có:

- Lm Phan Phát Huồn: Việt Nam Giáo sử;
- Lm. Bùi đức Sinh, OP: Lịch Sử GH CGVN, Tk XVI-XX);
- L.m. Đoàn Quang, CMC (Nguyệt san Trái Tim Đức Mẹ tháng 11/ 1987);
- Phạm Hồng Lam: Chú giải B - Về Bà Công Chúa Maria;
- Nguyễn Q. Thắng và Nguyễn Bá Thế: Từ điển Nhân Vật Lịch sử Việt Nam;
- Trần Trọng Kim: Việt nam Sử Lược;
- Tự điển điện tử Wikipedia Việt Nam...

Bối cảnh lịch sử

Năm 1527, Mạc Đăng Dung cưỡng đoạt ngôi vàng nhà Hậu Lê, tự phong làm vua, tuy vẫn theo đường lối trị nước của nhà Lê, nhưng các cựu thần vẫn không chịu phục. Nhiều người tìm cách đi ẩn trên rừng hoặc ra nước ngoài, người khác nổi lên chống phá. Trong số những cựu thần ra nước ngoài có Nguyễn Kim sang nước Lào, tìm cách chiêu tập con cháu nhà Lê khôi phục nghiệp cũ.

Năm 1533, Nguyễn Kim tôn **Lê Trang Tông** lên ngôi vua và gả con gái mình cho Trịnh Kiểm để kết hợp cùng họ Trịnh phò Lê diệt Mạc. Công cuộc truyền bá Đạo Thiên Chúa tại Việt Nam được bắt đầu từ thời kỳ này trong bối cảnh chính trị phức tạp ấy.

Theo sách Khâm Định Việt Sử, "năm Nguyên Hoà Nguyên niên (1533), đời Lê Trang Tông có một dương nhân tên là **Inikhu** đi đường biển lên vào giảng đạo Giatô tại làng Ninh Cường, Quận Anh thuộc huyện Nam Chân, và làng Trà Lũ thuộc huyện Giao Thủy. Nhà vua đã ra lệnh cấm truyền bá đạo mới này." (Khâm Định Việt Sử Thông Giám Cương Mục 33, 6B).

Do bị cấm cách và truy nã gắt gao, chỉ trong một thời gian ngắn, giáo sĩ Inikhu đã nhanh chóng rời Việt Nam.

Năm 1548, vua Lê Trang Tông băng hà. Con trưởng là Lê Duy Huyền lên ngôi lấy vương hiệu là **Lê Trung Tông** và từ trần năm 1556, không có

con nối dõi. Trịnh Tùng truyền tìm con cháu Nhà Lê để tôn lên ngôi vua. Lê Duy Bang, cháu ba đời của Lê Trừ, em vua Lê Thái Tổ, được chọn kế vị, lấy vương hiệu là **Lê Anh Tông**.

Chúng ta nhớ giai đoạn đó là thời kỳ mà lịch sử gọi là thời **“vua Lê, chúa Trịnh.”** Các vua Nhà Lê chỉ là bù nhìn, trong khi mọi việc triều chính đều do bên Phủ Chúa định đoạt. Họ Trịnh (Trịnh Kiểm, rồi Trịnh Tùng...) chuyên quyền, tự tiện phế lập, âm mưu truất phế hay sát hại vua này để đưa nhân vật khác lên ngôi... làm bù nhìn mặc họ Trịnh tự tung tự tác.

Sự tích bà Chúa Chiêm

Năm 1572, sau 16 năm làm vua, **Lê Anh Tông** biết Trịnh Tùng đang mưu toan giết hại mình, bèn bỏ ngôi, trốn vào Nghệ An, nhưng rồi vẫn bị Trịnh Tùng đuổi theo bắt lại và *giết chết năm 1573*, lúc ấy nhà vua được 42 tuổi.

Sau khi giết Lê Anh Tông, Trịnh Tùng tôn **Lê Duy Đàm** lên làm vua lấy hiệu là **Lê Thế Tông**. Đàm mới 6 tuổi, vốn là con trai của Lê Anh Tông với một bà thứ phi gốc người Chiêm quốc. Bà thứ phi này còn có với Lê Anh Tông một nàng công chúa. Dân gian không rõ tên của nàng Công chúa, nên hay gọi nàng là **Bà Chúa Chiêm**.

Vì vua em còn nhỏ tuổi, nên Bà Chúa Chiêm được ủy thác vai trò nhiếp chính, trông coi việc triều chính thay em mình. Thật ra, nhiếp chính chỉ là danh nghĩa thôi. Còn mọi việc của triều đình đều do Trịnh Tùng cáo đáng cả. Nhưng với thần dân trong nước, bà Chúa Chiêm được mến yêu là do Bà rất có lòng thương dân, hay rời nơi cung cấm để đi thăm hỏi dân tình và giúp đỡ nhiều người.

Trước khi trở thành người Công giáo, Bà Chúa Chiêm đã nổi tiếng về tánh hạnh đoan trang và lòng đạo đức thương người. Có lẽ do ưu điểm này cộng với nhan sắc của bà, các giáo sĩ gọi bà là **Flora (Hoa)**.

Vào thời kỳ ấy, Bà Chúa Chiêm đã tiếp xúc với một số giáo sĩ ngoại quốc và từ đó mà có cảm tình với đạo Công giáo, nên bà tìm mọi cách liên lạc với các doanh nhân từ Macao đi tàu sang Việt

Nam, nhờ họ về Macao vận động xin gửi giáo sĩ Công giáo đến Việt Nam truyền đạo.

Mai Hoa Công Chúa: Tại sao Mai Hoa?

Theo một số tài liệu giáo sử, đáp lời yêu cầu của Bà Chúa Chiêm, vị Giám mục cai quản giáo phận Macao (Trung Hoa) cử hai giáo sĩ là **Alfonso da Costa** và **Juan Gonsalves** người nước Bồ Đào Nha (Portuguese/Portugal) sang Việt Nam rao giảng đạo tại khu vực nhà Lê (tạm thời đóng đô ở Thanh Hóa vì đế đô Thăng Long đang bị Nhà Mạc tiếm đoạt).

Ít lâu sau, một linh mục khác tên **Ordonez** (tạm phiên âm là Đỗ Ninh) người nước Tây Ban Nha (Spanish/Spain) tới Việt Nam, được vua Lê tiếp và cho giảng đạo, có lẽ nhờ sự can thiệp của Bà Chúa Chiêm. Linh mục này đã dạy đạo và rửa tội cho Bà Chúa Chiêm nêu trên, đặt tên thánh cho bà là Maria, **Maria Flora (Maria Hoa)**, Người dân quen gọi bà là **Công Chúa Mai Hoa (Maria Flora)**.



Bà Chúa Chiêm hay Bà Chúa Chè

Một vài tác giả Công giáo cho rằng Công Chúa Mai Hoa cũng được gọi là **Bà Chúa Chè**, do bà có công giúp mở mang nghề trồng và khai thác chè tại địa phương. Điều này không chắc lắm, vì theo một số tài liệu lịch sử, vào thế kỷ 18 (tức sau Công chúa Mai Hoa đến 200 năm) có một cung phi của Chúa Trịnh Sâm, tên là **Đặng Thị Huệ** (năm sinh không rõ, chết năm 1782) được chúa Trịnh Sâm (1739-1782) sủng ái, nhờ có được một con trai với Trịnh Sâm là Trịnh Cán, Đặng Thị Huệ càng được Trịnh Sâm ưu ái nhiều hơn, trở nên quyền thế tột đỉnh. Đặng Thị Huệ là người đàn bà gây nhiều tai ác trong phủ chúa Trịnh và

triều đình Nhà Lê, ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội nước ta thời bấy giờ.

Bà **Đặng Thị Huệ** xuất thân từ một cô gái hái chè được tuyển vào làm cung phi, vì vậy bà còn được gọi là **Bà Chúa Chè**. Nhà văn Nguyễn Triệu Luật (trước năm 1945) có viết một quyển tiểu thuyết lịch sử nhan đề “*Bà Chúa Chè*” kể chuyện về bà Đặng Thị Huệ này.

Công Chúa Mai Hoa sống vào cuối thế kỷ 16, tức là trước bà Đặng Thị Huệ đến 200 năm, không biết giữa hai bà có sự trùng hợp nào về cái tên gọi **Bà Chúa Chè** hay không.

Được cảm hóa và nhận ơn hoán cải

Trong cuốn Cuộc chu du thiên hạ (Historia y vioje del mundo), giáo sĩ **Ordonez de Cevallos** kể chuyện được vua Lê tiếp đãi nồng hậu tại triều đình. Công chúa Chiêm thấy giáo sĩ đẹp trai, ngó ý muốn kết tóc se duyên nhưng giáo sĩ Ordonez trả lời rằng ông là giáo sĩ Công giáo nên phải giữ luật độc thân. Người tu hành không được phép lấy vợ lấy chồng. Luật này càng nghiêm ngặt hơn đối với giới linh mục và hàng tư tế.

Qua cách sống đạo đức của mình, giáo sĩ Ordonez đã cảm hóa được Bà Chúa Chiêm khiến bà càng ngày càng thích thú lắng nghe Giáo sĩ Ordonez giảng dạy về đạo thánh Đức Chúa Trời. Một thời gian sau, Bà Chúa Chiêm được nhận Bí tích Khai Tâm (Rửa Tội), và chọn tên thánh là **Maria Flora (Maria Hoa)**. Lễ rửa tội Công Chúa diễn ra ngày 22 tháng 5 năm 1591. Tên gọi **Mai Hoa**, tức **Mai Hoa Công Chúa** được nhắc tới kể từ đạo ấy.

Lập nữ tu viện, mở rộng nước Chúa

Công Chúa Mai Hoa đã thiết lập tại kinh đô An Trường, Vạn Lai Sách (nay là xã Phúc Lập, bên bờ tả ngạn sông Chu, phía dưới đập Bái Thượng, Thanh Hóa) một nữ tu viện Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội vào ngày 26 tháng 7 năm 1591, có 51 chị dòng, và làm bè trên tại đó cho đến chết.

Ở khu đất An Trường này vẫn còn có những địa danh như **Giếng Gia Tô, Xóm Gia Tô** và một chỗ gọi là Nền, có lẽ để nhớ ơn công chúa. Tại đây cũng có ba miếu thờ bà mà các tín đồ thường chỉ

cúng hoa chứ không cúng xôi thịt. Riêng tu viện do Công Chúa Mai Hoa thiết lập nay không còn dấu vết. Cũng xin nói rõ hơn: nhiều thế kỷ trước từ ngữ Gia Tô (Catholica) dùng để chỉ Công giáo.

Nhờ ảnh hưởng tốt lành của Công Chúa Mai Hoa, khoảng 100 người trong hoàng tộc và phi tần cung nữ đã theo đạo. Cũng nhờ Công Chúa Mai Hoa mà bà thân mẫu chúa Nguyễn, em trai, em gái của chúa Nguyễn, và cả bà Thái Hậu (mẹ của Công Chúa Mai Hoa) đều đã được linh mục Da Costa rửa tội.

Chứng tích

Theo nhà nghiên cứu Phạm Hồng Lam, ông Romanet du Caillaud, tác giả cuốn ‘*Essai sur les origines du Christianisme au Tonquin*’ (Thử bản về gốc tích Thiên Chúa giáo ở Bắc kỳ) – nhà xuất bản Challamel, Paris 1915 – có nói đến một **bà Công Chúa Maria** hình như trở lại đạo về cuối thế kỷ 16, tại kinh đô tạm thời của nhà Lê, tỉnh Thanh Hóa (vì ngai vua ở Thăng Long đã bị Nhà Mạc soán đoạt). Sự kiện về Công Chúa Mai Hoa là do một vị linh mục Y Pha Nho (Tây Ban Nha) có tên là Ordonez (hay Ordonez) de Cevallos thuật lại. Giáo sĩ Ordonez là nhân vật chính trong câu chuyện về Công Chúa Mai Hoa. Phạm Hồng Lam nhận xét: “*Nếu Ordonez không đến đất Việt Nam, không đến ở dưới triều Lê, thì làm sao mà giải nghĩa được có nhiều chi tiết rất đúng hợp với phong tục trong xứ, trong câu chuyện ông kể.*”

Tác giả Hồng Lam lại viết:

“*Cách hai cây số về phía tây bắc An trường, có một khu đất mà dân những làng lân cận gọi là làng “Gia tô”, xóm Giatô. [Giatô: tức là đạo Catholica – Công giáo]. Chỗ ấy hình như là cái làng đạo mà Ordonez đã nói đến: “Nhà vua nhường cho bà Công Chúa vạt đất ở bên kia sông, để họp dân bản xứ lại thành một làng đạo.”... Dân vùng ấy có tôn thờ một bà công chúa nhà Lê, mà họ gọi là bà **Mai Hoa Công Chúa**, [...] hay là bà **Công Chúa Chiêm Thành**. Có ba miếu thờ bà. Người ta chỉ cúng hoa, không cúng xôi thịt. Cái tên Mai Hoa so lại cũng gần hợp với cái tên bà Công Chúa đã được Ordonez de Cevallos rửa tội. **Bà tên Flora nghĩa là Hoa**; và **bà rửa tội lấy tên là Maria**, về thời*

ấy người Việt Nam có thể đọc thành ra **Mai Hoa.**”

Kết luận

Qua câu chuyện Mai Hoa Công Chúa, chúng ta xác định rằng, Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam đã có những bông hoa tươi đẹp dâng lên Thiên Chúa và làm đẹp lòng Người khiến sau một thời gian truyền giáo, hạt giống Công giáo sinh sôi nảy nở đủ để đến **năm 1659**, Giáo Hội chuẩn y việc thiết lập tại Việt Nam 2 Tông tòa, một ở Đàng Ngoài và một ở Đàng Trong.

Xét bối cảnh lịch sử trên, chúng ta có thể kết luận rằng vai trò của Công Chúa Mai Hoa đóng góp vào sự hình thành Giáo Hội Công Giáo trên đất nước Việt Nam không phải là nhỏ.

Mai Hoa Công Chúa quả là một trong những **hạt giống truyền giáo đầu tiên trên quê hương Việt Nam cách đây hơn 400 năm.**

Mai Hoa Công Chúa trên sân khấu kịch nghệ

Câu truyện về bà Công Chúa kiêu diễm Nhà Lê theo đạo Công giáo được nhà biên kịch nổi tiếng **Vi Huyền Đắc** soạn thành kịch với nhan đề **MAI HOA CÔNG CHÚA** dài 5 màn dàn dựng rất công phu. Có lẽ vì tính cách đa dạng và vĩ đại cũng như tính chất tôn giáo của nó, vở kịch ấy sau năm 1975 biến mất trên các diễn đàn thơ văn Việt Nam cũng như trên sân khấu trong và ngoài nước.

Từ một vở kịch gồm 5 màn (acts), mỗi màn gồm nhiều cảnh (scenes), chúng tôi dùng trí nhớ để viết cô đọng lại chỉ còn có một màn, một cảnh, trong khoảng khắc 25-30 phút, nên khó mà đưa khán giả đi vào các ngõ ngách lý thú của câu truyện... Dù sao, đây cũng là một phần bé nhỏ “**CÂY NHÀ LÁ VƯỜN**” góp vào buổi Văn nghệ vui Xuân của Cộng Đoàn CGVN Metuchen sẽ trình diễn tại Ukrainian Cultural Center, Somerset, New Jersey vào Chiều Thứ Bảy 29/01/2011.

Đọc xong câu truyện, bà con không thể không đi xem hoạt cảnh khắc họa một số những tình tiết của câu truyện trên.



Tô Uyên

*Thoảng đâu đây tiếng ai vừa gõ cửa,
Có phải em mùa xuân đã về không?
Em về đến với đôi má ửng hồng,
Với áo khoác của màu xanh trời biển.*

*Em về đến mang theo điều thánh thiện,
Mang tâm trạng của một kẻ xa quê,
“Rồi đâu đấy mùa xuân theo én về”
Có bài hát được viết lời như thế.*

*Các bạn ơi có nghe mùa xuân kẻo?
Nghe đất trời rung chuyển đón xuân sang
Nghe ngoài kia đông người bước vội vàng
Nghe lời gió trong tiết trời se lạnh?*

*Xin ít phút của chút thời gian rảnh,
Để cảm nhận cái thời tiết giao mùa,
Để quên hết những toan tính hơn thua,
Để chính mình lắng nghe mùa xuân đến.*

2/1/2010